TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2018/HS - ST
Ngày: 03 - 8 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mạc Duy Phu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thẩm - Giáo viên nghỉ hưu.

2. Ông Mạc Văn Dũng - Giáo viên nghỉ hưu

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Bà Phạm Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Ủy ban nhân dân Thị trấn TH, huyện TH, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2018/HSST ngày 05/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2018/HSST- QĐ ngày 17/7/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1982;

Nơi sinh, nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện TH, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ông Nguyễn Văn T1 (đã chết) và bà Hoàng Thị C; tiền án, tiền sự: chưa; nhân thân: Ngày 26/4/2013, Toà án nhân dân huyện TH xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong bản án ngày 22/01/2015. Bị tạm giữ từ ngày 20/5/2018, tạm giam tại Trại tạm giam K, Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 23/5/2018 đến nay. Có mặt.

+ Người làm chứng:

1 - Anh Bùi Văn Q , sinh năm 1970

Trú tại: Thôn P, xã TB, huyện TH, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

2 - Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1962

Trú tại: Thôn V, xã A, huyện TH, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

3 - Anh Nguyễn Văn X, sinh năm 1989

Trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện TH, tỉnh Hải Dương, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, sáng ngày 20/5/2018, Nguyễn Văn T đi bộ từ nhà ra đường, rồi bắt xe ôm đến khu vực đường tàu thành phố Hải Phòng, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây, T mua được 01 gói ma túy tổng hợp dạng đá đựng trong nilon màu trắng kích thước 14 x 10cm, 01 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín một đầu, một đầu cắt vát, kích thước dài 6,5cm, đường kính 01cm; 01 gói ma túy tổng hợp dạng đá đựng trong nilon màu trắng kích thước 3,5 x 4cm; 09 gói ma túy tổng hợp dạng đá, đều có kích thước 2 x 1,5cm, đựng trong 01 gói nilon màu trắng kích thước 5,5 x 3,5cm với giá 3.000.000 đồng, của một người đàn ông không quen biết. T cho số ma túy vừa mua vào trong túi quần bên phải đang mặc, rồi bắt xe ôm về đến xã B thì nhận được điện thoại của Bùi Văn Q hỏi mua ma túy với giá 200.000 đồng. T đồng ý rồi đi đến quán cafe Y ở thôn P, xã TB do anh Nguyễn Văn X làm quản lý, để gặp Bùi Văn Q, sinh năm 1970 ở P, xã TB, huyện TH và Nguyễn Văn T1, sinh năm 1996 ở xã A, huyện TH. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi T chưa kịp bán ma túy cho Q thì bị tổ công tác thuộc lực lượng Công an huyện TH kết hợp với Công an xã TB phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên phải T đang mặc 01 gói nilon màu trắng, kích thước 11,5 x 11,5cm, bên trong có: 01 gói nilon màu trắng kích thước 14 x 10cm, bên trong chứa chất tinh thể (dạng cục) màu trắng và 01 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín một đầu, một đầu cắt vát, kích thước dài 6,5cm, đường kính 01cm; 01 gói nilon màu trắng kích thước 3,5 x 4cm, bên trong chứa chất tinh thể (dạng cục) màu trắng; 01 gói nilon màu trắng kích thước 5,5 x 3,5cm bên trong có chứa 09 gói nilon màu trắng có đặc điểm giống nhau, đều có kích thước 2 x 1,5cm, bên trong các gói này đều chứa chất tinh thể (dạng cục) màu trắng; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J2 Prime màu vàng (nắp 02 sim số 0962.953.551 và 0964.654.707).

Tại bản kết luận giám định số 357/KLGĐ-PC54 ngày 23/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng ghi thu của Nguyễn Văn T gửi đến giám định là Methamphetamine có khối lượng 5,330 gam, trả lại 4,894 gam Methamphetamine sau giám định. Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 29-6-2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố Nguyễn Văn T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát phân tích chứng cứ tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: " *Mua bán trái phép chất ma túy*".

- Hình phạt chính: Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 20/5/2018.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng;

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 4,894 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định và 02 sim số 0962.953..... và 0964.654.....;

Tịch thu phát mại 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J2 Prime màu vàng nộp ngân sách nhà nước.

- Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, Luật phí, lệ phí năm 2015. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận*: Hồi 17 giờ 30 phút ngày 20/5/2018, tại quán cafe Y của anh Nguyễn Văn X, sinh năm 1989 ở thôn P, xã TB, huyện TH, tỉnh Hải Dương Nguyễn Văn T cất giấu trái phép 5,330 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng và bán cho Bùi Văn Q và Nguyễn Văn T1, khi chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt giữ.* Hành vi của bị cáo đã phạm tội: " *Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, việc truy tố của Viện kiểm sát Nhân dân huyện Thanh Hà hoàn toàn có căn cứ, đúng Pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma tuý, gây mất trật tự trị an, gieo rắc cái chết trắng cho cộng đồng và xã hội, ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển bình thường của con người. Mặc dù, Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ ma túy dưới bất kỳ hình thức nào nhưng vì mục đích thu lợi bất chính, bị cáo bất chấp sự lên án của xã hội, nghiêm cấm của Pháp luật vẫn mua về để bán kiếm lời. Nhất là trong tình hình hiện nay, tội phạm về ma túy nói chung và tội phạm về mua bán trái phép chất ma túy nói riêng có chiều hướng gia tăng. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có một tiền án đã được xóa không xem xét để xác định tái phạm, tái phạm nguy hiểm nhưng thể hiện nhân thân xấu.

[7] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất hành vi, điều kiện kinh tế, nhân thân của bị cáo, xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 5,330 gam Methamphetamine, hoàn lại sau giám định chỉ còn 4,894 gam Methamphetamine là vật Nhà nước cấm lưu hành và 02 sim không còn giá trị sử dụng, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu huỷ.

+ Đối với điện thoại di động Samsung Galaxy J2 Prime màu vàng, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Văn T, người chở xe ôm không làm rõ được, Bùi Văn Q và Nguyễn Văn T1 chưa mua được ma túy, Nguyễn Văn X chủ quán cà phê không biết T bán ma túy, nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 260, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án; Luật phí, lệ phí năm 2015.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội *" Mua bán trái phép chất ma tuý*".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 07 năm 06 tháng (*Bẩy năm sáu tháng*) tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 20/5/2018.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 4,894 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định và 02 sim số 0962.953..... và 0964.654.....

- Tịch thu phát mại 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J2 Prime màu vàng nộp ngân sách nhà nước

(*Tình trạng vật chứng trên được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/8/2018 giữa Công an huyện TH với Chi cục thi hành án dân sự huyện TH*)

4.Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp Hải Dương
- VKSND huyện TH;
- Công an huyện TH;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện TH (khi bản án có hiệu lực pháp luật)
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Mạc Duy Phu